| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN BẮC TỪ LIÊM**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **38**/2023/HS-ST
Ngày 21 tháng 3 năm 2023

# NHÂN DANH

## NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Đặng Thế V.

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông D Minh T – Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phường ĐX, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.

2. Bà Lê Thị H.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Trần Quốc T, Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

***- Đại diện VKSND quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Thu H- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2023/HSST ngày 06 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/HS-QĐ, ngày 08/3/2022, đối với các bị cáo:

**1.** Họ và tên: **Trần Tuấn D**, sinh năm 2003; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: Thôn 2, xã ĐĐ, huyện VT, tỉnh VP; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Họ tên cha: Trần D Đ, sinh năm 1981; Họ tên mẹ: Bùi Thị Tuyết H, sinh năm 1982; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Theo danh chỉ bản số 0000493, lập ngày 23 tháng 11 năm 2022 tại Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo bị bắt trong trường hợp bắt người phạm tội quả tang ngày 15 tháng 11 năm 2022, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giam ngày 29/12/2022. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn *"cấm đi khỏi nơi cư trú". (Có mặt tại phiên tòa)*

**2.** Họ và tên: **Bùi Tuấn K**, sinh ngày 28 tháng 9 năm 2005; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: Thôn 3, xã ĐĐ, huyện VT, tỉnh VP; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Họ tên cha: Bùi Văn H, sinh năm 1958; Họ tên mẹ: Bùi Thị H, sinh năm 1962; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư; Theo danh chỉ bản số 0000492, lập ngày 23 tháng 11 năm 2022 tại Công an quận Bắc Từ Liêm thì bị

cáo chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo bị bắt trong trường hợp bắt người phạm tội quả tang ngày 15 tháng 11 năm 2022, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 24/11/2022. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn *"cấm đi khỏi nơi cư trú". (Có mặt tại phiên tòa)*

***- Người giám hộ cho bị cáo Bùi Tuấn K***: Ông Bùi Văn H, sinh năm 1958. Nơi đăng ký thường trú: Thôn 3, xã ĐĐ, huyện VT, tỉnh VP. *(Có mặt tại phiên tòa)*

***- Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Bùi Tuấn K***: Bà Chu Thị Phương T. *(Có mặt tại phiên tòa)*

**3.** Họ và tên: **Trần Khánh D**, sinh năm 2003; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: Thôn BC, xã SL, huyện BX, tỉnh VP; Nơi ở: Ngõ 189 CD, phường PD, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Họ tên cha: Trần Văn H, sinh năm 1978; Họ tên mẹ: Đỗ Thị L, sinh năm 1982; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Theo danh chỉ bản số 494, lập ngày 23 tháng 11 năm 2022 tại Công an quận Bắc Từ Liêm thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo bị bắt trong trường hợp khẩn cấp ngày 16/11/2022, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giam ngày 29/12/2022. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn *"cấm đi khỏi nơi cư trú". (Có mặt tại phiên tòa)*

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Phan Tiến Đ, sinh ngày 01/4/2005. Địa chỉ: Ngõ 74 đường CD, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.

Người giám hộ cho anh Đ: ông Phan Văn Đ, sinh năm 1975. Địa chỉ: Khu 12 XC 1, xã ST, huyện CK, tỉnh PT.

*(Cùng vắng mặt tại phiên tòa)*

2. Ông Trần Văn H, sinh năm 1978. Nơi đăng ký thường trú: Thôn BC, xã SL, huyện BX, tỉnh VP. *(Có mặt tại phiên tòa)*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 15 giờ 20 ngày 15/11/2022, tổ công tác Công an phường PD, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội bắt quả tang Trần Tuấn D và Bùi Tuấn K có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phan Tiến Đ (Sinh ngày: 01/4/2005, Nơi đăng ký thường trú: xã ST, huyện CK, tỉnh PT) tại khu vực đầu ngõ 172 PD, phường PD, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.

**Vật chứng:**

*Vật chứng thu giữ của Bùi Tuấn K:*

+ 05 túi ni lông màu trắng, bên trong chứa T mộc khô.

+ 01 xe máy Honda wave BKS 88G1-48884.

*Vật chứng thu giữ của Trần Tuấn D:* 01 điện thoại Iphone X 64GB mùa đen, sim số 0862356015, đã qua sử dụng, vỡ màn hình phía trước và mặt lưng phía sau.

*Vật chứng thu giữ của Phan Tiến Đ:* 400.000 đồng; 01 điện thoại nokia số 0877363670.

Tại cơ quan điều tra, Trần Tuấn D khai nhận số ma túy bị thu giữ là do D và Trần Khánh D cùng góp tiền mua về để bán. Trần Khánh D cũng khai nhận số ma túy bị thu giữ là do D và D góp tiền vào mua để bán cho người khác.

*Vật chứng thu giữ của Trần Khánh D:* 20 túi ni lông màu trắng, bên trong chứa T mộc khô.

Căn cứ vào các tài liệu điều tra ban đầu, ngày 16/11/2022, cơ quan điều tra đã ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Khánh D.

Ngày 15/11/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 612 đối với số ma túy đã thu giữ của Bùi Tuấn K.

Kết luận giám định số 7910/KL-KTHS ngày 24/11/2022 của Phòng KTHS Công an TP Hà Nội kết luận: "thảo mộc khô bên trong 05 túi ni lông đều có ma túy loại ADB-BUTINACA, tổng khối lượng: 10,050 gam."

Ngày 15/11/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 613 đối với số ma túy đã thu giữ của Trần Khánh D.

Kết luận giám định số 7911/KL-KTHS ngày 24/11/2022 của Phòng KTHS Công an TP Hà Nội kết luận: "T mộc khô bên trong 20 túi ni lông đều có ma túy loại ADB-BUTINACA, tổng khối lượng: 21,410 gam."

*Quá trình điều tra xác định:*

Khoảng đầu tháng 11/2022, Trần Tuấn D và Trần Khánh D thuê nhà trọ tại ngõ 189 đường CD, PD, Bắc Từ Liêm, Hà Nội để tìm việc làm. Do chưa tìm được việc làm nên D và D cùng nhau góp mỗi người 750.000 đồng để đi mua ma túy tobaco về để bán cho khách kiếm lời, tiền lãi sẽ chia đôi. Sau đó, D sử dụng tài khoản facebook "D Khánh" liên hệ với một người sử dụng tài khoản "TP Tobaco" mua 90 gam ma túy cỏ tobaco với giá 1.500.000 đồng. Sáng ngày

14/11/2022, 01 nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) ship ma túy tobaco đến nhà trọ của D và D. Sau đó, D và D sử dụng 1 ít rồi chia ra thành 25 gói nhỏ để bán cho khách, thỏa thuận bán mỗi túi giá 100.000 đồng. Ngày 13/11/2022, Bùi Tuấn K đến phòng trọ của D và D chơi, thấy D, D bán ma túy tobaco nên K xin đi giao ma túy lấy tiền công thì D, D đồng ý và thống nhất mỗi lần ship ma túy sẽ lấy của khách 50.000 đồng – 60.000 đồng. Đến 15 giờ ngày 15/11/2022, Phan Tiến Đ sử dụng tài khoản facebook là "NH" nhắn tin cho D hỏi mua 04 túi cỏ tobaco với giá 400.000 đồng, 60.000 đồng tiền ship. D đồng ý và hẹn địa điểm giao dịch tại đầu ngõ 172 PD, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Sau đó, D lấy 05 túi cỏ tobaco (trong đó 04 túi là bán và 01 túi là tặng thêm) cho Đ đưa cho Bùi Tuấn K đi ship ma túy cho khách. Khi đi D có báo cho D về việc đi bán tobaco cho khách thì D biết rồi đi ngủ. Khánh cất 05 gói ma túy vào túi quần sau bên trái và túi ở nách rồi điều khiển xe máy Honda wave BKS 88G1-48884 chở D đi bán ma túy. Khi K và D đi đến đầu ngõ 172 PD thì D sử dụng số điện thoại 0862.356.015 gọi cho Đ sử dụng số điện thoại 0877.363.670 thì hai bên gặp được nhau. Khi K chuẩn bị đưa ma túy cho Đ, Đ chuẩn bị trả tiền cho K thì bị tổ công tác Công an phường PD phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại cơ quan điều tra, Trần Tuấn D, Trần Khánh D, Bùi Tuấn K, Phan Tiến Đ khai nhận hành vi phạm tội như trên. D khai: điện thoại Iphone X bị thu giữ là tài sản của D dùng để liên lạc bán ma túy. Phan Tiến Đ khai: Đ chỉ mang 400.000 đồng còn 60.000 đồng tiền ship, Đ dự định vay thêm bạn để trả.

Quá trình điều tra, do không xác định được nhân thân, lai lịch đối tượng sử dụng tài khoản facebook "TP Tobaco" đã bán ma túy cho D và D nên cơ quan điều tra không có căn cứ mở rộng điều tra.

Đối với Phan Tiến Đ, do khi mua nhưng chưa nhận được ma túy, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, xét nghiệm ma túy có kết quả âm tính nên cơ quan điều tra không xử lý.

Kết quả xác minh nguồn gốc xe máy Honda wave BKS 88G1-48884 thu giữ của K xác định xe là do D cho K mượn. D khai chiếc xe trên là tài sản của ông Trần Văn Hạnh (Sinh năm 1978; đăng ký thường trú: thôn BC, xã SL, huyện BX, tỉnh VP), ông Hạnh là bố đẻ của D. Tại cơ quan điều tra D và ông Hạnh đều khai: do mắt kém nên ông Hạnh nhờ D làm thủ tục và đứng tên đăng ký xe hộ. Khi ông Hạnh cho D mượn xe máy để đi làm chứ không biết D sử dụng để đi bán ma túy.

Vật chứng của vụ án gồm 25 gói ma túy, 01 xe máy, 02 điện thoại bị thu giữ, số tiền 400.000 đồng là tài sản liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tiếp tục chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm để xử lý theo quy định của pháp luật.

**Tại phiên tòa**:

Các bị cáo Trần Tuấn D, Bùi Tuấn K và Trần Khánh D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng số: 32/CT-VKSBTL, ngày 28 tháng 02 năm 2023 của VKSND quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm luận tội đối với các bị cáo:

Khẳng định bản cáo trạng số: 32/CT-VKSBTL, ngày 28 tháng 02 năm 2023 của VKSND quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Trần Tuấn D, Bùi Tuấn K và Trần Khánh D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Trần Tuấn D mức án từ 26 đến 32 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2022 đến ngày 29/12/2022.

+ Xử phạt bị cáo Trần Khánh D mức án từ 26 đến 32 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2022 đến ngày 29/12/2022.

- Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Tuấn K mức án từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2022 đến ngày 24/11/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

*Về vật chứng của vụ án:* Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Bùi Tuấn K, giám định viên và Cán bộ Công an phường và 01 phong bì niêm phong bên trong có ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Trần Khánh D, giám định viên và Cán bộ Công an phường. Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước

01 điện thoại kiểu dáng Iphone X màu đen, số điện thoại 0862356015, vỡ màn hình trước, sau, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, tại thời điểm bàn giao không lên nguồn; 01 điện thoại kiểu dáng Nokia 1280 màu đen, số điện thoại 0877363670, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, tại thời điểm bàn giao không lên nguồn; số tiền 400.000 đồng. Đề nghị trả lại ông Trần Văn Hạnh 01 xe máy Honda wave BKS 88G1-488.84, số máy: JA39E2291136, số khung: RLHJA3924MY172997, đã qua sử dụng.

- Các Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Tuấn K phát biểu quan điểm bào chữa: Nhất trí với tội danh và khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố đối với bị cáo Bùi Tuấn K. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo Bùi Tuấn K phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức pháp luật chưa được đầy đủ phạm tội lần đầu, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhân thân bị cáo tốt chưa có tiền án tiền sự - đây là lần đầu bị cáo phạm tội; Bị cáo đã thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải; Bố đẻ bị cáo được tặng thưởng nhiều huân chương chiến công, Bị cáo bán ma túy nhưng chưa nhận được tiền, bị bắt quả tang nên chưa phát tán được số ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Tuấn K ở mức thấp nhất khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của bị cáo và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]**. Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người giám hộ và người bào chữa cho bị cáo chưa thành niên, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và giám hộ không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với các quy định của pháp luật.

**[2].** Về tội danh và khung hình phạt Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với vật chứng được thu giữ; phù hợp với kết luận giám định cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 15 giờ 20 phút ngày 15/11/2022, Trần Tuấn D, Trần Khánh D, Bùi Tuấn K có hành vi bán trái phép 10,050 gam ma túy loại ADB-BUTINACA cho Phan Tiến Đ với giá 400.000 đồng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Ngoài ra, Trần Tuấn D và Trần Khánh D còn tàng trữ 21,410 gam ma túy loại ADB-BUTINACA để bán cho người khác. Tổng trọng lượng ma túy các bị cáo mua bán trái phép là 31,460 gam ma túy ADB-BUTINACA.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Trần Tuấn D, Trần Khánh D, Bùi Tuấn K đã đủ dấu hiệu hoàn thành của tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Bản cáo trạng số: 32/CT-VKSBTL, ngày 28 tháng 02 năm 2023 của VKSND quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội truy tố các bị cáo Trần Tuấn D, Bùi Tuấn K và Trần Khánh D về tội danh và khung hình phạt là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

**[3].** Xét tính chất hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma tuý; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội; xâm phạm sức khoẻ của con người; hành vi của các bị cáo còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Mặc dù đều nhận thức được việc mua bán chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội với mục đích thu lợi bất chính.

Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, đủ tác tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

**[4].** Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Các bị cáo Trần Tuấn D, Trần Khánh D, Bùi Tuấn K được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là "thành khẩn khai báo", "ăn năn hối cải" và "lần đầu phạm tội" được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

+ Đối với bị cáo Bùi Tuấn K có bố đẻ là ông Bùi Văn H được tặng thưởng nhiều huân chương kháng chiến. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

+ Các bị cáo Trần Tuấn D và Trần Khánh D được Bộ giáo dục và đào tạo và UBND tỉnh tặng thưởng nhiều Giấy khen, Bằng khen vì có thành tích trong các cuộc thi bơi lội trong các Hội khoẻ Phù Đổng khi các bị cáo còn học phổ thông. Đây là các tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho các bị cáo được hưởng để giảm nhẹ hình phạt, khi lượng hình.

**[4].** Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ phạm tội, cá thể hóa và quyết định hình phạt đối với từng bị cáo.

Các bị cáo Trần Tuấn D, Trần Khánh D, Bùi Tuấn K phạm tội thuộc trường hợp "Đồng phạm giản đơn". Các bị cáo cùng tiếp nhận ý chí và cùng thực hiện hành vi phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Các bị cáo D và D cùng bán ma túy và cùng hưởng lợi bất chính từ số tiền bán ma túy. Bị cáo K trực tiếp cùng bị cáo D đi bán ma tuý cho Đ, trực tiếp thu tiền bán ma tuý và hưởng lợi từ tiền công đi ship ma túy cho D và D. Hội đồng xét xử xét thấy, trong vụ án này bị cáo Trần Tuấn D và Trần Khánh D có vai trò ngang nhau. Bị cáo K phạm tội với vai trò thứ yếu, bị cáo nhận giao ma túy để lấy tiền công. Ngoài ra, bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Vì vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo K thấp hơn hai bị cáo D và D theo nguyên tắc xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại Điều 90, Điều 91 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng bán ma túy cho các bị cáo, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm không xác định được nhân thân, lai lịch và đối tượng Phan Tiến Đ chưa mua được ma túy nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

**[5].** Về hình phạt:

Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nguyên nhân, mục đích, động cơ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, đủ để răn đe, giáo dục giúp các bị cáo có nhận thức đúng đắn, sửa chữa sai lầm, cải tạo tốt trở về làm công dân tốt, giúp ích cho gia đình và xã hội.

Mức hình phạt đối với bị cáo Bùi Tuấn K mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với đánh giá của Hội đồng xét xử.

Mức hình phạt của các các bị cáo Trần Tuấn D và Trần Khánh D, thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi các bị cáo thực hiện.

Luận cứ bào chữa của bà Chu Thị Phương T đối với Bùi Tuấn K là có cơ sở, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung là hình phạt tiền: Xét các bị cáo Trần Tuấn D và Trần Khánh D không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Bùi Tuấn K, do bị cáo là người chưa thành niên phạm tội.

**[6].** Về vật chứng:

+ Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong có ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Bùi Tuấn K, giám định viên và Cán bộ Công an phường và 01 phong bì niêm phong bên trong có ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Trần Khánh D, giám định viên và Cán bộ Công an phường là chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại kiểu dáng Iphone X, 64G màu đen, số điện thoại 0862356015, vỡ màn hình trước, sau, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, tại thời điểm bàn giao không lên nguồn; 01 điện thoại kiểu dáng Nokia 1280 màu đen, số điện thoại 0877363670, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, tại thời điểm bàn giao không lên nguồn; Số tiền 400.000 đồng là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

+ Đối với và 01 xe máy nhãn hiệu Honda wave màu xanh lắp BKS 88G1-488.84, số máy: JA39E2291136, số khung: RLHJA3924MY172997, đã qua sử dụng. Xét đây là tài sản đăng ký quyền sở hữu mang tên bị cáo Trần Khánh D, bị cáo sử dụng hàng ngày và sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

**[7].** Về án phí và quyền kháng cáo:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, Người giám hộ và người bào chữa cho bị cáo chưa thành niên, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và Người giám hộ có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố các bị cáo Trần Tuấn D, Bùi Tuấn K và Trần Khánh D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".**

**1. Về hình phạt:**

1.1. Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Tuấn D: **24** (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2022 đến ngày 29/12/2022 (01 (**Một**) tháng 14 ngày).

- Xử phạt bị cáo Trần Khánh D **24 (**Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2022 đến ngày 29/12/2022 (01 (**Một**) tháng 13 ngày).

1.2. Áp dụng Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1,2 Điều 51, Điều 38, Điều 90, Điều 91 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Tuấn K: **15** (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 15/11/2022 đến ngày 24/11/2022 là **10** (Mười) ngày.

**2.** Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Bùi Tuấn K, giám định viên và Cán bộ Công an phường.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Trần Khánh D, giám định viên và Cán bộ Công an phường.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại kiểu dáng Iphone X, 64G màu đen, số điện thoại 0862356015, vỡ màn hình trước, sau, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, tại thời điểm bàn giao không lên nguồn; 01 điện thoại kiểu dáng Nokia 1280 màu đen, số điện thoại 0877363670, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, tại thời điểm bàn giao không lên nguồn; Số tiền 400.000 đồng.

- Tịch thu, phát mại sung công Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Honda wave màu xanh lắp BKS 88G1-488.84, số máy: JA39E2291136, số khung: RLHJA3924MY172997, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

*(Vật chứng trên được xử lý theo biên bản giao, nhận vật chứng số 109/23, ngày 15 tháng 3 năm 2023 giữa Cơ quan CSĐT công an quận Bắc Từ Liêm với Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).*

**3.** Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

**-** Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**-** Các bị cáo, Người giám hộ cho bị cáo K, Người bào chữa cho bị cáo K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người giám hộ vắng mặt có quyền kháng cáo phần có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống Đ hợp lệ Bản án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Thế V**

***Nơi nhận***:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Q.Bắc Từ Liêm;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;L
- Công an Q.Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.